

CHỈ SỐ CÔNG TƠ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K2
Tháng 1/2016

STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ký nộp
1	101	8	5.574	5.700	126	1.965	247.540	
2	102	8	4.257	4.337	80	1.965	157.168	
3	103	0	5.646	5.660	14	1.965	27.504	
4	104	8	3.034	3.172	138	1.965	271.115	
5	105	Phòng trực	6.173	6.470		1.965	0	
6	106	8	3.125	3.201	76	1.965	149.310	
7	107	PSHC	1.608	1.611		1.965	0	
8	108		1.274	1.278		1.965	0	
9	109	8	3.053	3.121	68	1.965	133.593	
10	110	8	3.088	3.146	58	1.965	113.947	
11	111	8	3.582	3.664	82	1.965	161.097	
12	112	8	2.486	2.552	66	1.965	129.664	
13	113	8	2.720	2.766	46	1.965	90.372	
14	114	8	2.421	2.476	55	1.965	108.053	
15	201	8	5.947	6.034	87	1.965	170.920	
16	202	8	4.930	5.061	131	1.965	257.363	
17	203	8	6.050	6.163	113	1.965	222.000	
18	204	8	5.431	5.518	87	1.965	170.920	
19	205	8	3.624	3.679	55	1.965	108.053	
20	206	8	4.542	4.601	59	1.965	115.911	
21	207	8	3.701	3.765	64	1.965	125.734	
22	208	8	3.179	3.236	57	1.965	111.982	
23	209	8	3.712	3.780	68	1.965	133.593	
24	210	8	3.236	3.307	71	1.965	139.487	
25	211	8	4.737	4.818	81	1.965	159.133	
26	212	8	3.714	3.778	64	1.965	125.734	
27	213	8	3.917	3.984	67	1.965	131.628	
28	214	8	3.178	3.265	87	1.965	170.920	
29	301	8	6.805	6.881	76	1.965	149.310	
30	302	8	3.537	3.578	41	1.965	80.549	
31	303	8	4.617	4.668	51	1.965	100.195	
32	304	8	4.029	4.066	37	1.965	72.690	
33	305	8	4.076	4.120	44	1.965	86.442	
34	306	8	3.093	3.172	79	1.965	155.203	
35	307	PSHC	624	627		1.965	0	
36	308		300	300		1.965	0	
37	309	8	3.736	3.799	63	1.965	123.770	

38	310	8	3.370	3.443	73	1.965	143.416
39	311	8	3.647	3.711	64	1.965	125.734
40	312	8	2.758	2.782	24	1.965	47.150
41	313	7	3.189	3.253	64	1.965	125.734
42	314	8	6.857	6.915	58	1.965	113.947
43	401	8	3.119	3.172	53	1.965	104.124
44	402	8	2.643	2.704	61	1.965	119.841
45	403	7	2.671	2.763	92	1.965	180.743
46	404	8	2.388	2.460	72	1.965	141.451
47	405	8	2.372	2.428	56	1.965	110.018
48	406	0	1.587	1.613	26	1.965	51.080
49	407	8	3.309	3.373	64	1.965	125.734
50	408	7	3.615	3.666	51	1.965	100.195
51	409	8	2.006	2.087	81	1.965	159.133
52	410	8	2.624	2.700	76	1.965	149.310
53	411	8	2.225	2.267	42	1.965	82.513
54	412	7	2.211	2.264	53	1.965	104.124
55	413	8	2.815	2.905	90	1.965	176.814
56	414	8	1.908	1.929	21	1.965	41.257
57	501	8	1.798	1.842	44	1.965	86.442
58	502	8	2.220	2.272	52	1.965	102.159
59	503	8	1.956	2.003	47	1.965	92.336
60	504	8	2.395	2.456	61	1.965	119.841
61	505	8	2.524	2.576	52	1.965	102.159
62	506	6	1.386	1.437	51	1.965	100.195
63	507	8	2.918	2.985	67	1.965	131.628
64	508	8	2.221	2.262	41	1.965	80.549
65	509	8	2.147	2.212	65	1.965	127.699
66	510	8	2.015	2.098	83	1.965	163.062
67	511	7	1.570	1.640	70	1.965	137.522
68	512	8	1.813	1.844	31	1.965	60.903
69	513	8	2.110	2.145	35	1.965	68.761
70	514	8	1.486	1.495	9	1.965	17.681
Cộng		497			4.120		8.094.152

(Bảng chữ: Tám triệu không trăm chín mươi tư nghìn một trăm năm mươi hai đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV TT DV TỔNG HỢI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC

TỔ KTX

NGƯỜI ĐỌC SỐ NGƯỜI LẬP

ThS Ngô Xuân Hoà

ThS. Lê Xuân Hưng

Trần Xuân Nam

Đào Việt Hòa

Trần Thị Hà